

Số: 666/2020/QĐST-HNGĐ

Long Biên, ngày 25 tháng 11 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 554/2020/TLST-HNGĐ ngày 09/10/2020 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” giữa:

Nguyên đơn : : Anh Phạm Quang H, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Số B ngõ C phố B, tổ D phường B, Long Biên, Hà Nội

Bị đơn : Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1983

HKTT: Tổ C khu B phường C, TP Hạ Long, Quảng Ninh.

Nơi cư trú: Số N ngõ D phố B, tổ R phường B, Long Biên, Hà Nội

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 51, 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Điểm 1, mục I Danh mục lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 17 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 17/11/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

ANH PHẠM QUANG H VÀ CHỊ NGUYỄN THỊ T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung là Phạm Quang H, sinh ngày 16/04/2019 cho anh Phạm Quang H trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục kể từ tháng 11/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phạm Quang H và chị Nguyễn Thị T thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xét.

Chị Nguyễn Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2 Về tài sản chung (động sản + bất động sản) và các khoản nợ chung: Anh Phạm Quang H và chị Nguyễn Thị T không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xét.

2.3 Về án phí ly hôn: Anh Phạm Quang H tự nguyện chịu cả 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng nộp tại biên lai số 0017098 ngày 06/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, TP. Hà Nội. Anh Phạm Quang H được hoàn lại số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- UBND phường Bồ Đề, quận Long Biên, TP Hà Nội (đăng ký số 79 ngày 13/7/2017);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Trâm Anh